

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CAO SU ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 321 /DRC-TK

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 06 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG
 - Mã chứng khoán: DRC
 - Địa chỉ trụ sở chính: Lô G, Đường Tạ Quang Bửu, P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP Đà Nẵng
 - Điện thoại: 0236 3771405
 - Fax: 0236 3771400
- Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Cao su Đà Nẵng công bố thông tin Tài liệu Đại hội Đồng cổ đông thường niên 2020.

Thông tin đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 05/06/2020.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI ĐƯỢC UỶ QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

Tài liệu đính kèm:

- Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020



Phạm Thị Quỳnh Nga

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 5 năm 2020

THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG NĂM 2020
Mã chứng khoán: DRC

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

1. Thời gian: 8h00, ngày 24 tháng 6 năm 2020.

2. Địa điểm: Khách sạn Minh Toàn Galaxy - Số 306 đường 2/9, Phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng

3. Nội dung Đại hội:

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch năm 2020;
2. Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán;
3. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019;
4. Tờ trình Tạm ứng cổ tức năm 2020
5. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và định hướng năm 2020
6. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020
7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020;
8. Báo cáo mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký công ty năm 2019 và đề xuất mức thù lao năm 2020;
9. Tờ trình sửa đổi Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty
10. Công tác nhân sự Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2019-2024
11. Các nội dung liên quan khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông

4. Tài liệu trình Đại hội: Quý cổ đông vui lòng truy cập website của Công ty tại địa chỉ: www.drc.com.vn để nhận tài liệu Đại hội.

5. Thành phần tham dự: Các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty CP Cao su Đà Nẵng (DRC) có tên trong Danh sách cổ đông theo Thông báo của Trung tâm LKCK Việt Nam.

6. Đăng ký tham dự: Cổ đông đăng ký tham dự hoặc ủy quyền theo mẫu Giấy ủy quyền do Công ty phát hành. Khi tham dự, Quý cổ đông mang theo CMND hoặc Hộ chiếu và Giấy ủy quyền (bản chính) nếu là người được ủy quyền.

Để thuận tiện cho công tác tổ chức, xin vui lòng xác nhận tham dự/ủy quyền qua thư tín, điện thoại, fax, email **trước 16h00 ngày 21/6/2020** về địa chỉ sau:

Công ty CP Cao su Đà Nẵng - Lô G, đường Tạ Quang Bửu, P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng. ĐT: 0236.3771405, Fax: 0236.3771400, Email: vanphong@drc.com.vn.

Trân trọng !

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Dũng

Ghi chú: Thông báo này thay cho thư mời trong trường hợp cổ đông không nhận được thư mời tham dự Đại hội.



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

DANANG RUBBER JOINT STOCK COMPANY

Lô G, đường Tạ Quang Bửu, P.Hòa Hiệp Bắc, Q.Liên Chiểu, TP Đà Nẵng
Tel: 0236 3771405-3771404 Fax: 0236 3771400 Email: hanhchinh@drc.com.vn
Website: www.drc.com.vn

**GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG NĂM 2020**

Hôm nay, ngày.....tháng.....năm 2020, tôi:

Cổ đông:Mã cổ đông :

Số lượng cổ phần sở hữu:.....

Số CMND:Ngày cấpNơi cấp :

Điện thoại: Fax: Email :

Bằng giấy này tôi ủy quyền cho:

Ông/Bà:Mã cổ đông

Số CMND:Ngày cấpNơi cấp:.....

Địa chỉ:

Điện thoại:Fax:......Email:.....

Số cổ phần ủy quyền:

Được đại diện tôi tham dự, biểu quyết và thực hiện các quyền khác của cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng ngày 24/6/2020.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi cam kết do người được ủy quyền nhân danh tôi thực hiện trong phạm vi ủy quyền nêu trên. Tôi công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc ủy quyền.

Bên ủy quyền

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Bên được ủy quyền

(Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẰNG

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020



Vietnam Value

THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA

DRC

www.drc.com.vn

DỰ THẢO**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG NĂM 2020**

1. Thời gian: 8h00 - 11h30 ngày 24 tháng 6 năm 2020
2. Địa điểm: Khách sạn Minh Toàn Galaxy - Số 306 đường 2/9, Phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng

Thời gian	Nội dung
7h30 - 8h00	- Tiếp đón cổ đông. Làm thủ tục đăng ký. Kiểm tra tư cách cổ đông
8h00 - 8h15	- Thông qua Ban kiểm tra tư cách cổ đông - Báo cáo của Ban kiểm tra tư cách cổ đông - Tuyên bố lý do. Giới thiệu đại biểu - Giới thiệu Đoàn chủ tịch - Đoàn chủ tịch cử Đoàn thư ký
8h15 - 9h15	- Bầu ban kiểm phiếu - Thông qua quy chế đại hội - Thông qua chương trình đại hội. - Thông qua quy chế biểu quyết và bầu cử. - Trình bày các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội: 1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch năm 2020 2. Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán 3. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019 4. Tờ trình tạm ứng cổ tức năm 2020 5. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và định hướng năm 2020 6. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2019 và kế hoạch năm 2020 7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 8. Báo cáo mức thù lao của HĐQT, BKS, thư ký công ty năm 2019 và đề xuất mức thù lao năm 2020 9. Tờ trình sửa đổi Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty
9h15- 9h45	Thảo luận và chất vấn
9h45 - 10h00	Biểu quyết thông qua các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội
10h00 - 10h15	Nghỉ giải lao
10h15 - 11h15	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết <i>Nhân sự Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2019-2024:</i> - Biểu quyết thông qua Tờ trình miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024 - Giới thiệu ứng viên HĐQT và bầu bổ sung, thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 - Tiến hành bầu cử và công bố kết quả bầu cử
11h15 - 11h30	- Thông qua Biên bản - Thông qua Nghị quyết - Bế mạc Đại hội

BAN TỔ CHỨC



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

DANANG RUBBER JOINT STOCK COMPANY

Lô G, đường Tạ Quang Bửu, P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP Đà Nẵng
Tel: 0236 3771405-3771404 Fax: 0236 3771400 Email: banhchinh@drc.com.vn
Website: www.drc.com.vn

DỰ THẢO

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 6 năm 2020

QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG NĂM 2020

Chương I NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng năm 2020 (gọi tắt là Công ty).

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông

1. Điều kiện tham dự

Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, một nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên.

2. Quyền của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

2.1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Điều lệ công ty.

2.2. Được ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

2.3. Ban tổ chức sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội; tất cả cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền của mình; tất cả các ý kiến tham gia đều được thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông.

2.4. Tại Đại hội đồng cổ đông, mỗi cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp phải mang theo CMND hoặc Hộ chiếu để làm thủ tục đăng ký, Giấy ủy quyền (đối với đại diện cổ đông). Ban kiểm tra tư cách cổ đông sẽ cấp cho cổ đông tham dự một Thẻ biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Giá trị biểu quyết của phiếu bầu

mà cổ đông, đại diện cổ đông nắm giữ tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

2.5. Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội đồng cổ đông, sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết.

2.6. Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho họ đăng ký và hiệu quả của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội:

3.1. Tham gia hoặc ủy quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông theo Điều lệ Công ty.

3.2. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

3.3. Cổ đông hay đại diện cổ đông khi tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội.

3.4. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị đề cử và thông qua Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông nhận giấy tờ cổ đông đến dự họp; phát tài liệu Đại hội; Thẻ biểu quyết; báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

1. Hội đồng quản trị đề cử Ban tổ chức gồm (Chủ tịch đoàn, Thư ký Đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông) để Đại hội thông qua.

2. Chủ tịch HĐQT là chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

3. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài Chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao.

4. Chủ tọa Đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự, theo chương trình đã được thông qua và phải được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

5. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:

a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

04
CỔ
C
Đ
CHI

Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc;

6. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 5 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả các nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

7. Chủ tọa chỉ định Thư ký đại hội lập biên bản đại hội, dự thảo Nghị quyết và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

Chương III

BẦU CỬ BỔ SUNG, THAY THẾ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 7. Số lượng, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 07 (bảy) người.
2. Bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 8. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 (một) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

2. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

Điều 9. Tiêu chuẩn, điều kiện ứng viên thành viên Hội đồng quản trị: Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật Doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

d) Không được là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty; không được là người có liên quan của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

Chương IV

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

1075
1
H
S
V
U-T

Điều 10. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất **51%** số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt.

Điều 11. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung theo Chương trình Đại hội.

2. Nội dung chính:

Thông qua Ban kiểm tra tư cách cổ đông; Đoàn Chủ tịch; Ban Thư ký.

Bầu Ban kiểm phiếu, Ban bầu cử

Thông qua Chương trình Đại hội.

Thảo luận, Biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Bầu cử bổ sung, thay thế thành viên HĐQT.

Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

Chương V **KẾT THÚC ĐẠI HỘI**

Điều 12. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng.

Điều 13. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu trữ tại Công ty.

Chương VI **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 14. Qui chế này gồm 6 Chương, 14 Điều; được thông qua và có hiệu lực tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Dũng

DỰ THẢO

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 6 năm 2020

QUY CHẾ
BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ BỔ SUNG, THAY THẾ THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG NĂM 2020

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 dự thảo Quy chế biểu quyết và bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024 như sau:

Điều 1: MỤC ĐÍCH, PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy chế này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc và phương thức biểu quyết và bầu cử các nội dung trong Chương trình nghị sự tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định của Điều lệ Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng (Công ty).

Quy chế này được áp dụng trong việc biểu quyết các nội dung trong Chương trình nghị sự và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2020.

Điều 2. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG VỀ BIỂU QUYẾT VÀ BẦU CỬ**1. Đối tượng có quyền biểu quyết và bầu cử:**

Cổ đông sở hữu cổ phần phổ thông/Đại diện cổ đông có thể thực hiện quyền biểu quyết và bầu cử thông qua một (01) trong hai (02) hình thức: thực hiện quyền biểu quyết và bầu cử tại Đại hội; hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Hoàn tất khâu đăng ký và kiểm tra tư cách hợp lệ tại Đại hội hoặc đáp ứng thủ tục của hình thức bỏ phiếu từ xa;
- Thời điểm thực hiện quyền biểu quyết và bầu cử là trước thời điểm Đại hội hoàn tất việc thu thập ý kiến biểu quyết của các cổ đông.

2. Ban kiểm phiếu:

Việc kiểm phiếu sẽ được thực hiện thông qua Ban kiểm phiếu. Ban tổ chức Đại hội sẽ chuẩn bị và đề xuất với Đại hội một Ban kiểm phiếu để chịu trách nhiệm cho công tác kiểm tra tư cách tham dự và công tác kiểm phiếu. Số lượng thành viên Ban kiểm phiếu sẽ được cổ đông tham dự Đại hội bầu tại Đại hội theo hình thức biểu quyết công khai.

3. Các công cụ để thực hiện biểu quyết, bầu cử:**3.1 Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử:**

- Các cổ đông/người được ủy quyền sẽ thực hiện quyền biểu quyết và bầu cử thông qua các Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử theo mẫu do Công ty ban hành có các nội dung chính được quy định tại Quy chế này.



- Cổ đông nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử thông qua một trong các hình thức sau:

+ Trường hợp cổ đông tham dự trực tiếp tại Đại hội: Được in trực tiếp và phát cho cổ đông tại Đại hội sau khi cổ đông hoàn thành khâu đăng ký, kiểm tra tư cách hợp lệ.

+ Trường hợp cổ đông tham dự thông qua hình thức bỏ phiếu từ xa: Thực hiện theo quy định tại Quy chế này.

3.2 Thùng phiếu:

Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử khi được các cổ đông/người được ủy quyền bỏ phiếu thì sẽ được tập hợp bỏ vào các thùng phiếu. Thùng phiếu sẽ được niêm phong từ trước thời điểm bỏ phiếu cho đến khi kết thúc thời điểm bỏ phiếu và do Ban kiểm phiếu quản lý.

3.3 Hình thức bỏ phiếu từ xa:

Trong trường hợp cổ đông không trực tiếp tham dự Đại hội thì cổ đông có thể thực hiện quyền biểu quyết và bầu cử thông qua hình thức bỏ phiếu từ xa. Việc bỏ phiếu từ xa được thực hiện theo trình tự sau:

- Mỗi cổ đông sẽ được cung cấp một mã số và được thể hiện trên Thư mời tham dự.

- Cổ đông liên hệ với Ban tổ chức Đại hội để đăng ký thực hiện bỏ phiếu từ xa và để nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử.

- Sau khi nhận Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử, cổ đông in Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử và thực hiện việc biểu quyết, bầu cử theo hướng dẫn tại Quy chế này.

- Cổ đông gửi Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử đã biểu quyết, bầu cử theo hướng dẫn tại Quy chế này vào địa chỉ Email Công ty hoặc gửi bằng thư bảo đảm về Công ty trước 16h00 giờ ngày 23/6/2020. Việc gửi bằng thư bảo đảm được thực hiện như sau: Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử và Thư mời tham dự (bản chính) được bỏ trong một phong bì dán kín có niêm phong ghi rõ thông tin người gửi và người nhận, với thông tin người nhận như sau:

THẺ BIỂU QUYẾT, PHIẾU BẦU CỬ

Người nhận: Hội đồng quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

Địa chỉ: Lô G, Đường Tạ Quang Bửu, KCN Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng

- Thông tin biểu quyết và bầu cử sẽ được bảo mật cho đến khi Đại hội thực hiện việc kiểm phiếu.

- Tại thời điểm bắt đầu đăng ký, kiểm tra tư cách tham dự tại Đại hội, Ban Tổ chức sẽ mở Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử của cổ đông bỏ phiếu từ xa để kiểm tra tính hợp lệ về tư cách cổ đông. Đối với các cổ đông đáp ứng về tư cách hợp lệ, Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử của các cổ đông bỏ phiếu từ xa sẽ được bỏ vào thùng phiếu và sẽ được kiểm tra và tổng hợp cùng với các Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử được phát tại Đại hội theo quy định tại Quy chế này.

Điều 3. QUY CHẾ BIỂU QUYẾT

1. Thẻ biểu quyết:

Trên Thẻ biểu quyết có các nội dung chính sau:

- Mã Thẻ biểu quyết
- Tên cổ đông
- Tên người được ủy quyền (nếu có)
- Số cổ phiếu sở hữu/được ủy quyền.

2. Nguyên tắc, cách thức biểu quyết và xác định tỷ lệ biểu quyết:

2.1. Việc biểu quyết dựa trên nguyên tắc một cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với một phiếu biểu quyết.

2.2. Hình thức biểu quyết công khai tại Đại hội: Các cổ đông/người được ủy quyền thực hiện biểu quyết công khai theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.

3. Thu thập Thẻ biểu quyết:

3.1. Đối với các Thẻ biểu quyết được gửi đến HĐQT trước ngày Đại hội theo hình thức bỏ phiếu từ xa, việc thu Thẻ biểu quyết sẽ được thực hiện sau khi Đại hội đủ điều kiện để tiến hành.

3.2. Đối với các Thẻ biểu quyết tại Đại hội, việc thu Thẻ biểu quyết sẽ được thực hiện sau khi các cổ đông/người được ủy quyền hoàn tất việc biểu quyết.

4. Điều kiện để các nội dung biểu quyết được thông qua:

Các quyết định được thông qua khi đạt tỷ lệ biểu quyết tối thiểu theo quy định tại Điều lệ Công ty đối với từng nội dung biểu quyết.

5. Kiểm tra và tổng hợp kết quả:

5.1. Trong trường hợp tại Đại hội phát sinh các nội dung biểu quyết mới hoặc điều chỉnh các nội dung hiện hữu của Chương trình nghị sự thì các cổ đông thực hiện quyền biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu từ xa sẽ được xem như vắng mặt tại nội dung đó.

5.2. Tỷ lệ biểu quyết sẽ được tính trên tỷ lệ các cổ đông tham dự trực tiếp tại Đại hội. Kết quả biểu quyết sẽ được xác định theo từng nội dung biểu quyết và được tính theo phần trăm (%).

5.3. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp kết quả biểu quyết và lập thành Biên bản kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu được các thành viên của Ban kiểm phiếu ký để xác nhận về tính chính xác, minh bạch và đúng các nguyên tắc, trình tự kiểm phiếu.

5.4. Biên bản kiểm phiếu phải ghi rõ các nội dung sau:

- Số cổ phần biểu quyết cho từng nội dung biểu quyết, bao gồm tỷ lệ biểu quyết cho từng tình trạng biểu quyết: Tán thành, Không tán thành và Không có ý kiến.

Trưởng ban kiểm phiếu có trách nhiệm thay mặt Chủ tọa Đại hội công bố kết quả kiểm phiếu tại Đại hội.

Điều 4. QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG, THAY THẾ THÀNH VIÊN HĐQT

1. Nguyên tắc, phương thức, cách thức bầu cử và xác định trúng cử:

1.1. Việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu bổ sung của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

1.2. Ứng viên trúng cử thành viên HĐQT phải có ít nhất một (01) phiếu bầu.

2. Phân loại Phiếu bầu cử:

2.1 Phiếu bầu hợp lệ là phiếu:

- Theo mẫu và có số hiệu kiểm soát của Ban Tổ chức.

- Phiếu không có dấu hiệu tẩy xóa, cạo sửa những nội dung in ấn. Khi có bổ sung nội dung thì ghi đúng theo hướng dẫn của Ban Tổ chức, không viết thêm nội dung khác ngoại trừ các nội dung theo yêu cầu của Ban tổ chức.

- Thực hiện bầu cử tuân thủ theo các nguyên tắc bầu dồn phiếu.

2.2 Phiếu bầu không hợp lệ:

Là những Phiếu không đúng theo các quy định của Phiếu biểu quyết hợp lệ.

3. Thu thập Phiếu bầu cử:

3.1. Đối với các Phiếu bầu cử được gửi đến HĐQT trước ngày Đại hội theo hình thức bỏ phiếu từ xa, việc thu Phiếu bầu cử sẽ được thực hiện sau khi Đại hội đủ điều kiện để tiến hành.

3.2. Đối với các Phiếu bầu cử được phát tại Đại hội, việc thu Phiếu bầu cử sẽ được thực hiện sau khi các cổ đông/Người được ủy quyền hoàn tất việc bỏ phiếu.

4 Kiểm tra và tổng hợp kết quả:

4.1 Phiếu bầu cử sau khi được kiểm tra về tính hợp lệ sẽ được tổng hợp để xác định kết quả.

4.2 Đối với trường hợp bỏ phiếu từ xa thì việc kiểm tra các Phiếu này sẽ bao gồm việc kiểm tra tình trạng niêm phong, tính đầy đủ của hồ sơ gửi kèm và được tiến hành cùng với các Phiếu bầu cử được phát trực tiếp tại Đại hội.

4.3 Kết quả bầu cử của từng ứng viên sẽ được tính theo phần trăm (%).

4.4 Ban kiểm phiếu có trách nhiệm tổng hợp kết quả bầu cử và lập thành Biên bản bầu cử. Biên bản bầu cử được các thành viên của Ban kiểm phiếu ký để xác nhận về tính chính xác, minh bạch và đúng các nguyên tắc, trình tự kiểm phiếu.

4.5 Biên bản bầu cử phải ghi rõ các nội dung cơ bản sau:

- Danh sách ứng cử viên.
- Số phiếu bầu cho từng ứng cử viên.
- Tổng số cổ phần có quyền bầu cử có mặt tại Đại hội.
- Tỷ lệ phiếu bầu cho từng ứng cử viên trên tổng số cổ phần có quyền bầu cử có mặt tại Đại hội.

- Danh sách ứng viên trúng cử.

Điều 5. KHIẾU NẠI

Những khiếu nại về biểu quyết và bầu cử sẽ được Ban tổ chức thu thập và chuyển đến Chủ tọa Đại hội để giải quyết tại Đại hội.

Điều 6. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Quy chế này được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng năm 2020 thông qua và được áp dụng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng 2020 tổ chức vào ngày 24/6/2020.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Dũng



BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2019

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2019, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn và thách thức, cụ thể:

Công tác sản xuất gặp nhiều khó khăn do nhiều lao động lành nghề nghỉ việc, lao động tuyển mới thì mất 3-6 tháng mới cơ bản thành thạo tay nghề, nên năng suất lao động giảm, sản lượng sản xuất giảm.

Công tác tiêu thụ gặp nhiều khó khăn, trên thị trường nội địa lớp ô tô DRC chịu áp lực cạnh tranh rất lớn từ lớp ô tô nội địa và lớp ngoại nhập, đặc biệt là lớp ô tô Trung Quốc xuất xứ Đông Nam Á do được hưởng thuế xuất bằng 0%.

Trên thị trường xuất khẩu, chiến tranh thương mại Mỹ-Trung đã tạo điều kiện cho lớp ô tô DRC thâm nhập và tăng sản lượng xuất khẩu vào Mỹ, nhưng các thị trường xuất khẩu còn lại lớp ô tô DRC phải chấp nhận cạnh tranh gay gắt về giá bán với lớp ô tô Trung Quốc.

Trước tình hình khó khăn, Ban điều hành đã chủ động và linh hoạt đưa ra những giải pháp ứng phó phù hợp mang lại kết quả sản xuất kinh doanh rất tích cực, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế vượt gần 100% so với kế hoạch đề ra.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH, CÁC BIỆN PHÁP ĐÃ THỰC HIỆN

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	So sánh	
					Với kế hoạch	Với năm 2018
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Giá trị SXCN (giá CĐ1994)	Tỷ đồng	2.870	3.238	113%	118%
2	Giá trị SXCN theo giá thực tế	//	3.910	4.119	105%	110%
3	Tổng doanh thu tiêu thụ	//	4.088	4.037	99%	108%
4	Doanh thu thuần	//	3.875	3.858	100%	109%
5	Lợi nhuận trước thuế	//	157	313	199%	177%

6	Sản lượng tiêu thụ:					
	- Lớp xe đạp	1000ch	4.000	3.785	97%	100%
	- Săm xe đạp	//	4.500	4.871	108%	111%
	- Lớp xe máy	//	2.900	2.182	73%	92%
	- Săm xe máy	//	6.000	5.068	84%	98%
	- Lớp ô tô , máy kéo	//	1.110	1.138	101%	109%
	+ Lớp Bias	//	680	627	92%	94%
	+ Lớp Radial	//	430	511	114%	136%
	- Săm ô tô	//	660	633	90%	86%
	- Yếm ô tô	//	420	423	94%	88%
	- Lớp ô tô đắp	//	48	39,4	79%	89%
	- Cao su kỹ thuật	Tỷ đồng	10	7,6	76%	89%

1.1 Đánh giá thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

Số liệu trên cho thấy:

- Chỉ tiêu doanh thu đạt 99% so với kế hoạch: nguyên nhân doanh thu không đạt kế hoạch là do sản lượng tiêu thụ săm lốp ô tô bias, lốp đắp và săm lốp xe máy giảm, mặc dù sản lượng tiêu thụ lốp ô tô radial và săm xe đạp tăng cao nhưng không đủ bù đắp cho phần doanh thu thiếu hụt.

- Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 199 % so với kế hoạch, nguyên nhân làm cho lợi nhuận tăng là:

+ Giá nguyên vật liệu bình quân ổn định và giảm khoảng 3,5% so với giá kế hoạch.

+ Giải pháp bố trí sản xuất hợp lý, đẩy tải tại các Xí nghiệp đã góp phần tiết giảm được chi phí sản xuất trên đầu sản phẩm đặc biệt là lốp ô tô bias và lốp radial. Riêng lốp radial từ tháng 3-5/2019 sản xuất đã đạt 90% công suất, từ tháng 6-12/2019 sản xuất đạt 100% công suất dự án nên đã tiết giảm được một lượng lớn chi phí hơi, chi phí điện, giảm chi phí khấu hao và chi phí chung trên 1 sản phẩm.

+ Tận dụng cơ hội chiến tranh thương mại Mỹ-Trung, Công ty đã tập trung nguồn lực để sản xuất và phát triển sản phẩm phục vụ thị trường Mỹ có giá bán cao hơn từ 4-7% so với các thị trường khác.

+ Tận dụng cơ hội các đơn vị cùng ngành giảm sản lượng sản xuất săm lốp xe đạp xe máy, Công ty đã điều chỉnh tăng giá bán nhóm sản phẩm này tại thị trường nội địa, góp phần nâng cao hiệu quả chung.

1.2 Thành tích đạt được:

- + Là doanh nghiệp có sản phẩm đạt thương hiệu quốc gia giai đoạn 2018-2020;
- + Bảy năm liền (2011-2017) được Tạp chí nhịp cầu đầu tư xếp vào “Top 50 Doanh nghiệp kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam”;

+ 22 năm liên tiếp đạt được danh hiệu “HÀNG VN CHẤT LƯỢNG CAO ” do Hội Doanh nghiệp Hàng VNCLC TP HCM bình chọn.

+ Chín năm liền (2011-2019) Công ty được Tập đoàn Hóa chất Việt Nam tặng danh hiệu: “Top những đơn vị có doanh thu và lợi nhuận cao nhất Tập đoàn Hóa chất Việt Nam”;

+ Top 10 Thương hiệu uy tín ngành Hóa chất Việt Nam do Tạp chí Bộ Công thương Bình chọn;

+ Cờ thi đua xuất sắc toàn diện của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam.

+ Được Tập đoàn HCVN đề nghị tặng cờ thi đua của Thủ Tướng Chính phủ.

2. Những biện pháp đã thực hiện

2.1. Công tác điều hành sản xuất:

Công tác điều hành sản xuất bám sát tình hình thực tiễn, bám sát nhiệm vụ đề ra. Phương thức điều hành phối hợp giữa các đơn vị kịp thời, chủ động làm việc nhóm và nhanh chóng xử lý phát sinh để triển khai kế hoạch đồng bộ. Công ty thường xuyên đầu tư đổi mới công nghệ, áp dụng nhiều giải pháp đồng bộ để ổn định và nâng cao hiệu quả sản xuất và năng suất lao động. Công tác kế hoạch đã phát huy được vai trò là trung tâm điều phối giữa sản xuất và tiêu thụ, để cân đối năng lực sản xuất, cân đối sản phẩm tồn kho đảm bảo đáp ứng tốt nhất nhu cầu thị trường trong điều kiện năng lực sản xuất bị ảnh hưởng mạnh bởi biến động về nhân lực sản xuất. Kế hoạch sản xuất phù hợp tạo điều kiện bố trí sản xuất đầy tải theo từng ca tại các Xí nghiệp góp phần tiết giảm chi phí điện, hơi, khấu hao và chi phí chung trên đầu sản phẩm. Thông qua việc phân tích giá thành sản phẩm, tập trung nguồn lực sản xuất cho sản phẩm và nhóm sản phẩm có hiệu quả, chủ động dừng sản xuất đối với những sản phẩm không hiệu quả. Việc giám sát chặt chẽ tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất đã góp phần trong việc phát hiện những bất cập trong sản xuất, chủ động phối hợp với các đơn vị khắc phục để tăng sản lượng.

2.2. Công tác bán hàng:

Trước xu thế hội nhập ngày càng sâu rộng công tác bán hàng trong năm qua tiếp tục chịu nhiều áp lực do chiến tranh thương mại Mỹ-Trung làm cho mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt trên cả thị trường nội địa và xuất khẩu. Mặt khác, Việt Nam vẫn chưa áp dụng được rào cản kỹ thuật để hạn chế lớp ô tô nhập ngoại trên thị trường nội địa, gây khó khăn cho các doanh nghiệp ngành lớp trong nước.

Tuy nhiên nhờ bám sát và nắm bắt kịp thời những diễn biến của thị trường, Công ty đã ban hành và áp dụng nhiều chính sách bán hàng linh hoạt, phù hợp, tiếp tục tạo sự ổn định và không ngừng củng cố hệ thống các Nhà phân phối hiện có tại 63 tỉnh, thành trong nước.

DRC tiếp tục được chọn là Nhà cung cấp chiến lược sản phẩm sãm lớp cho hầu hết các đơn vị sản xuất và lắp ô tô, xe đạp xe máy trên toàn quốc.

Công tác xuất khẩu được Công ty đặc biệt quan tâm, tận dụng cơ hội của chiến tranh thương mại Mỹ-Trung để tăng sản lượng lớp radial bán vào thị trường Mỹ có giá bán cao hơn từ 4-7% so với các thị trường khác. Góp phần tăng kim ngạch xuất khẩu lên 74,1 triệu USD vượt 20% kế hoạch đề ra và tăng 29% so với năm 2018, giúp Công ty cân đối được nguồn ngoại tệ trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Đến nay, sản phẩm sãm lớp DRC đã được xuất khẩu sang 63 nước trên thế giới. Từ năm 2017 tới nay kim ngạch xuất khẩu tăng liên tục với tốc độ 2 con số.

Công tác quảng bá thương hiệu, xúc tiến thương mại được đầu tư và quan tâm đúng mức, DRC luôn củng cố và khẳng định vị trí là Nhà sản xuất săm lốp xe hàng đầu Việt Nam.

Công tác dịch vụ chăm sóc khách hàng luôn được cải thiện, nâng cao, trong năm đã tổ chức nhiều đoàn đi kiểm tra thực tế thị trường cả nội địa và xuất khẩu nhằm tư vấn, hướng dẫn và giải quyết kịp thời mọi khiếu nại của khách hàng đối với sản phẩm DRC, đặc biệt là lốp ô tô radial.

Công tác quản lý tiền hàng, công nợ khách hàng được thực hiện một cách nghiêm túc, đúng quy định, bán ra bao nhiêu thu tiền về bấy nhiêu. Mặc dù doanh thu tiêu thụ ngày càng cao, đối tượng mua hàng ngày càng đa dạng, thị trường tiêu thụ rộng khắp trong và ngoài nước nhưng Công ty chưa để phát sinh bất kỳ một khoản công nợ khó đòi nào, tất cả các khoản công nợ của khách hàng đều được quản lý chặt chẽ, luôn đảm bảo thanh toán bằng chứng thư bảo lãnh của Ngân hàng hoặc Bảo hiểm tín dụng.

Công tác quản lý hàng hóa tồn kho luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao, quản lý giá trị hàng tồn kho lên đến hàng nghìn tỷ đồng, với hàng ngàn quy cách, chủng loại sản phẩm, nhưng qua các đợt tổng kiểm kê đều xác nhận chưa có bất kỳ tình trạng mất mát, thất thoát nào xảy ra.

Công tác kho vận trong năm qua cũng rất đáng ghi nhận, Khối bán hàng chịu trách nhiệm quản lý giao hàng đến tận kho các Nhà phân phối và Khách hàng trong và ngoài nước với khối lượng hàng hóa khoảng 62.000 tấn nhưng chưa để xảy ra bất kỳ trường hợp hư hỏng, thất thoát nào. Công tác vận chuyển nội địa và xuất khẩu đều được tổ chức chào giá cạnh tranh theo quy chế tài chính của Công ty, qua đó tìm được những nhà cung cấp dịch vụ vận chuyển có năng lực, uy tín, góp phần vào thành công trong công tác bán hàng của Công ty.

Đến nay độ phủ thương hiệu DRC theo bộ nhận diện mới thông qua hệ thống bảng quảng cáo quốc lộ trải dài cả nước. Chương trình xây dựng và quảng bá thương hiệu Dplus chất lượng cao cho lốp xe máy không săm và lốp Radial nhằm nâng cao vị thế của DRC trên thương trường.

2.3. Công tác khoa học kỹ thuật và nghiên cứu phát triển:

Để thích ứng với tình hình thị trường cạnh tranh ngày càng khắc nghiệt, Công ty kịp thời đưa ra nhiều giải pháp công nghệ mới, nhiều đề tài ứng dụng tiên bộ khoa học trong sản xuất đã được triển khai nhằm nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm. Đây là yếu tố then chốt giúp DRC phát triển bền vững trong môi trường hội nhập.

Trong năm Công ty đã đưa ra thị trường nhiều sản phẩm mới, đa dạng hóa các quy cách sản phẩm đã đáp ứng và thỏa mãn kịp thời nhu cầu sử dụng của từng đối tượng khách hàng, theo đặc thù của từng vùng thị trường, góp phần nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm. Triển khai các đề án hợp tác khoa học kỹ thuật chuyên sâu với đối tác nước ngoài đặc biệt là đối tác Châu Âu để tạo nên nhiều lợi thế riêng cho thương hiệu DRC.

Thực hiện các giải pháp công nghệ, sử dụng đơn pha chế mới để nâng cao chất lượng sản phẩm sử dụng trong môi trường khắc nghiệt như hầm, mỏ, cảng., tăng tuổi thọ lốp bán thép từ 3.500km/mm lên 6.000 km/mm.

Thực hiện một loạt các giải pháp để hạ giá thành sản phẩm như: áp dụng đơn pha chế giảm giá thành đối với những sản phẩm không yêu cầu chất lượng cao, tăng cường công tác thử nghiệm để đa dạng hóa nguồn cung từ đó mua được nguyên vật liệu với giá cạnh tranh nhất.

Công tác kiểm tra, chăm sóc, bảo dưỡng máy móc, thiết bị đã được quản lý chặt chẽ; hạn chế tối đa việc dừng sản xuất do sự cố thiết bị, giúp Công ty chủ động trong việc triển khai thực hiện các kế hoạch sản xuất theo nhu cầu thị trường, giảm được chi phí sửa chữa máy móc thiết bị. Triển khai hàng loạt các đề tài nhằm tự động hóa các công đoạn trung gian với mục tiêu: giảm sức lao động, ổn định chất lượng và góp phần tiến tới lộ trình xây dựng nhà máy sản xuất tối ưu lực lượng lao động trực tiếp.

Công tác cải thiện điều kiện môi trường sản xuất và đáp ứng các qui định về giảm thải môi trường được Công ty quan tâm và triển khai đồng bộ. Trong năm Công ty đã triển khai trên hơn 5 hạng mục cải tiến môi trường, giảm thải triệt để và nâng cao chất lượng môi trường làm việc tại các đơn vị trong Công ty.

Phong trào phát huy sáng kiến, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật luôn được duy trì và phát triển đều khắp ở tất cả các Phòng, Ban và Xí nghiệp. Trong năm 2019, toàn Công ty đã có 161 giải pháp sáng kiến được duyệt tạo ra giá trị làm lợi trên 42 tỷ đồng, trong đó có đề tài được thưởng 150 triệu đồng, giá trị làm lợi mang lại 23 tỷ đồng

2.4. Công tác quản lý chất lượng

Công tác quản lý đánh giá chất lượng trong sản xuất có nhiều tiến bộ, việc sử dụng phần mềm quản lý Oracle đã mang đến những tiện ích rất lớn các đơn vị đều sử dụng phân tích dữ liệu để có biện pháp chấn chỉnh góp phần vào việc ổn định chất lượng sản phẩm.

Áp dụng quy chế thưởng phạt chất lượng trong toàn Công ty. Nâng cao được ý thức trách nhiệm của các cá nhân, đơn vị; giữ nghiêm kỷ cương trong công tác quản lý chất lượng sản phẩm.

Sự phối hợp giữa các Phòng chức năng với các Xí nghiệp trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến công tác quản lý chất lượng trên cơ sở làm việc nhóm rất triệt để, xử lý nhanh và dứt điểm các sự cố về chất lượng, tỷ lệ sản phẩm bảo hành giảm đáng kể, ngoại quan của sản phẩm ngày càng được cải thiện, hiệu quả sử dụng của sản phẩm DRC được người tiêu dùng chấp nhận.

- Tất cả các sản phẩm sãm lớp ô tô DRC, đặc biệt lớp ô tô radial đều đã đạt các tiêu chuẩn chất lượng trong và ngoài nước như:

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lốp hơi dành cho ô tô: QCVN 34/BGTVT
- Tiêu chuẩn an toàn của Bộ giao thông vận tải Hoa kỳ: DOT
- Tiêu chuẩn chất lượng Châu Âu: EMARK
- Tiêu chuẩn quốc gia Indonesia: SNI
- Tiêu chuẩn công nghiệp Nhật Bản: JIS
- Tiêu chuẩn công nghiệp Brazil: INMETRO
- Tiêu chuẩn quốc gia Ấn độ: BIS

Chất lượng nguyên vật liệu đầu vào được kiểm tra nghiêm ngặt, phân tích đo lường và cải tiến chất lượng sản phẩm thông qua các số liệu, giám sát sử dụng và bảo quản nguyên vật liệu đã tạo được sự ổn định rất lớn cho khâu gia công bán thành phẩm.

Công tác bảo hành sản phẩm luôn được quan tâm và cải tiến liên tục tạo ra sự thỏa mãn đối với người tiêu dùng ngày càng cao. Công ty tiếp tục duy trì kênh bảo hành trực tuyến 24/24, giám định và trả lời kết quả đến khách hàng một cách nhanh nhất.

Thường xuyên nắm bắt tình hình chất lượng sử dụng sản phẩm trên thị trường; phân tích chất lượng, thông tin kịp thời đến các bộ phận liên quan nhằm khắc phục nhanh các khuyết tật, hướng đến giảm thiểu sản phẩm lỗi phải bảo hành cho khách hàng và nâng cao uy tín thương hiệu DRC.

Áp dụng các biện pháp linh hoạt khi giải quyết khiếu nại của khách hàng, xử lý hài hòa giữa lợi ích khách hàng và lợi ích Công ty.

Công tác bảo hành của Công ty được đánh giá ngày càng chuyên nghiệp, tận tâm, thỏa mãn yêu cầu của khách hàng, được khách hàng nhận xét ưu việt hơn so với các nhà sản xuất khác trên thị trường.

Tổ chức thành công các lớp đào tạo phổ biến kiến thức sản phẩm và công tác bảo hành cho nhân viên bán hàng, cán bộ thị trường và nhà phân phối.

2.5. Công tác tài chính

Năm 2019, công ty đã sử dụng vốn hiệu quả, vòng quay vốn tương đối nhanh, cân đối sử dụng linh hoạt cả vốn tự có và vốn vay, thực hiện cạnh tranh lãi suất của nhiều ngân hàng thương mại qua đó lãi vay áp dụng cho DRC được ưu tiên thấp nhất trong các doanh nghiệp tại Đà Nẵng. Công ty luôn cân đối tốt tài chính để vừa thanh toán tiền cho nhà cung cấp nguyên vật liệu và trả nợ vay đúng hạn, trả cổ tức cho nhà đầu tư kịp thời và đúng quy định. Bên cạnh đó công ty vẫn giữ được các chỉ số về hiệu suất hoạt động ở mức tương đối và tăng so với năm trước, cụ thể:

Chỉ số	Năm 2019
Hệ số sinh lời tài sản (ROA)	0,12
Hệ số sinh lời vốn (ROE)	0,15

Qua chỉ số trên thấy rằng: việc nâng cao hiệu quả sử dụng vốn trong năm qua giúp Công ty bảo đảm an toàn tài chính, nâng cao uy tín huy động vốn. Điều này giúp nâng cao năng lực và khẳng định vị thế cạnh tranh trên thị trường và tác động tích cực vào chỉ tiêu nộp ngân sách năm 2019.

Quản lý chặt chẽ công tác Tài chính Kế toán, đảm bảo hoàn thành các báo cáo định kỳ và bất thường, chỉ rõ những vấn đề bất cập trong hoạt động sản xuất kinh doanh kịp thời để tham mưu cho ban lãnh đạo công ty, nâng cao hiệu quả kinh doanh. Xây dựng các quy trình nghiệp vụ và linh hoạt điều chỉnh khi có nghiệp vụ mới phát sinh. Nhiều biện pháp kinh tế, pháp lý được vận dụng linh hoạt.

2.6. Công tác lao động - tiền lương, đời sống

Luôn xác định người lao động là tài sản có giá trị nhất nên sau thời gian thử việc người lao động được ký hợp đồng lao động, được mua Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, ngoài ra còn được mua Bảo hiểm con người 24/24 (Bảo Việt). Chăm lo cải thiện môi trường- điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất- tinh thần cho người lao động, đảm bảo nơi làm việc thoáng mát, nhà ăn đạt các yêu cầu về an toàn vệ sinh thực phẩm, kang trang sạch đẹp.

DRC xây dựng chính sách tiền lương phù hợp với năng lực làm việc và vị trí phụ trách nhằm tạo ra sự công bằng, kích thích người lao động tăng năng suất cũng như hiệu quả công việc. Ngoài ra căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh, Công ty thường xuyên đánh giá hiệu suất làm việc của các vị trí công việc, năng suất làm việc của các đơn vị, từ đó có sự điều chỉnh mức lương phù hợp theo quy định của Pháp luật cũng như tình hình thực tế cho từng thời điểm, từng giai đoạn.

Với mục đích khích lệ người lao động làm việc. Chính sách khen thưởng của Công ty được áp dụng gắn liền với kết quả công việc, hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm tạo động lực làm việc tích cực cho cán bộ công nhân viên. Về cơ bản, tại Công ty có các chế độ thưởng như: Thưởng sáng kiến cải tiến kỹ thuật; Thưởng cá nhân, tập thể tiêu biểu xuất sắc; Thưởng các ngày Lễ, Tết; Thưởng kết quả sản xuất kinh doanh; Thưởng đột xuất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong kỳ; Thưởng cho công trình sản phẩm mới.

Công ty đã hỗ trợ các suất ăn cơm ca, các chế độ bồi dưỡng độc hại, chống nóng, bổ sung Vitamin và khoáng chất vào những thời điểm nắng nóng để bảo đảm sức khỏe cho người lao động. Ngoài ra, hàng năm toàn thể cán bộ công nhân viên được tổ chức khám sức khỏe định kỳ kiểm tra sức khỏe. Được cấp phát đồng phục và trang bị các thiết bị bảo hộ cá nhân nhằm đảm bảo an toàn cũng như phục vụ tốt nhất cho quá trình làm việc.

2.7. Công tác đầu tư

Năm 2019 Công ty không có triển khai dự án đầu tư lớn, chỉ đầu tư thiết bị lễ phục vụ cho sản xuất.

2.8. Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã được tổ chức chặt chẽ trong từng phòng ban, Xí nghiệp. Từng công đoạn sản xuất được kiểm tra kiểm soát với mục tiêu là giảm hao hụt từ các khâu gia công. Với tinh thần chủ động, sáng tạo, thường xuyên, liên tục, việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong Công ty đã đạt được kết quả quan trọng góp phần mang lại hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Năm 2019, Công ty đã tiết giảm được chi phí 40,1 tỷ đồng, trong đó giảm hao hụt trong giá thành 27,53 tỷ đồng và giảm chi phí nhiên liệu, năng lượng được 12,57 tỷ đồng.

B. PHƯƠNG HƯỚNG - NHIỆM VỤ NĂM 2020

I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

1/ Nhận định cơ hội và thách thức.

a/ Cơ hội:

- Tập trung đầu tư nguồn lực để phát triển sản phẩm TBR, TBB trọng lượng nhẹ nhằm tăng sản lượng tiêu thụ vào thị trường Mỹ.

- Các Hiệp định thương mại FTA được ký kết giữa Việt Nam với thế giới tạo cơ hội để sản phẩm DRC thâm nhập những thị trường các nước và các khu vực như: CPTPP, AHKFTA, EVFTA (đã ký và đang chờ hiệu lực), và các hiệp định đang đàm phán.

b/ Thách thức

Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 hoạt động giao thương toàn cầu giảm, hoạt động sản xuất kinh doanh của DRC nói riêng và các doanh nghiệp nói chung bị ảnh hưởng trầm trọng, doanh thu bán hàng dự báo sẽ giảm mạnh từ tháng 4/2020, cụ thể như sau:

Tại thị trường nội địa, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 doanh thu tiêu thụ giảm mạnh từ giữa tháng 3/2020. Các doanh nghiệp lắp ráp dừng lấy hàng, các nhà phân phối chỉ hoạt động cầm chừng nên sản lượng bán hàng đã giảm trên 50%. Ngoài

ra hạn hán kéo dài ở khu vực Tây Nguyên và Nam bộ cũng là nguyên nhân làm sụt giảm sản lượng tiêu thụ.

Tại thị trường xuất khẩu, do đại dịch Covid-19 hàng loạt nước tuyên bố đóng cửa hoặc giảm các hoạt động giao thương, thậm chí có nước đã ngừng giao dịch hàng hóa và tiền tệ làm cho sản lượng tiêu thụ cũng như kim ngạch xuất khẩu giảm trầm trọng. Do đại dịch Covid-19 hàng loạt nước đồng tiền bị mất giá làm cho các nhà nhập khẩu gặp khó khăn và rất hoang mang, đề nghị DRC giảm giá để hỗ trợ bán hàng. Đến hiện tại thị trường xuất khẩu chỉ duy trì được khoảng 30-40% sản lượng tiêu thụ do thị trường Mỹ và Brazil còn lấy hàng ít.

Cung của ngành lốp hiện nay hầu như không bị ảnh hưởng do các doanh nghiệp đã dự trữ đủ vật tư cho sản xuất cả quý II/2020. Từ đó dẫn tới một cuộc cạnh tranh khốc liệt về giảm giá bán giữa các nhà cung cấp trong khi sản lượng bán ra vẫn giảm, làm cho hiệu quả SXKD của DRC giảm sút.

Giá dầu giảm sâu xuống dưới 30USD/thùng dự báo các nguyên liệu ngành hóa sẽ giảm theo, giá cao su thiên nhiên trên các sàn giao dịch công bố giảm, các gói hỗ trợ để kích cầu được Chính phủ đưa ra là những nguyên nhân làm cho người sử dụng lốp trong và ngoài nước hiểu rằng chi phí sản xuất lốp giảm nên yêu cầu giảm giá bán hoặc lùi thời gian giao hàng để chờ giá giảm. Trong khi thực tiễn thì giá dầu giảm nhưng nguyên liệu ngành hóa chưa thể giảm theo ngay vì cần phải có độ trễ từ 2-3 tháng, giá cao su thiên nhiên giảm nhưng sản lượng giao dịch ít vì tại VN đang trong mùa cây cao su rụng lá nên không có khai thác. DRC chưa tiếp cận được gói kích cầu do hàng không xuất được không quay được vòng vốn.

2/ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Trên cơ sở đánh giá, nhận định tình hình và cân nhắc khả năng thực hiện, Ban điều hành trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, với các chỉ tiêu chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	So sánh
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Giá trị SXCN (giá CĐ1994)	Tỷ đồng	3.238	3.364	107%
2	Giá trị SXCN theo giá thực tế	//	4.118	4.331	105%
3	Tổng doanh thu tiêu thụ	//	4.037	4.360	108%
4	Doanh thu thuần	//	3.858	4.062	105%
5	Lợi nhuận trước thuế	//	313	280	89%
6	Sản phẩm tiêu thụ				
	- Lốp xe đạp	1000ch	3.875	3.700	95%
	- Săm xe đạp	//	4.871	4.800	99%
	- Lốp xe máy	//	2.182	2.540	116%
	- Săm xe máy	//	5.068	6.200	122%

- Lớp ô tô , máy kéo	//	1.138	1.200	105%
+ Lớp Bias	//	627	600	96%
+ Lớp Radial	//	511	600	117%
- Săm ô tô	//	633	550	87%
- Yếm ô tô	//	423	380	90%
- Lớp ô tô đắp	//	39,4	42	107%
- Cao su kỹ thuật	Tỷ đồng	7,6	8	105%

II. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác điều hành sản xuất

Công tác chỉ đạo điều hành sản xuất vẫn cần phải tiếp tục đổi mới, linh hoạt, đáp ứng kịp thời theo nhu cầu thị trường, đảm bảo chất lượng ổn định. Phát huy hơn nữa tính chủ động sáng tạo, đề cao trách nhiệm cá nhân trong điều hành, quản lý và thực thi nhiệm vụ.

2. Công tác Kế hoạch

Công tác Kế hoạch tiếp tục duy trì tốt hơn nữa vai trò cầu nối giữa sản xuất và tiêu thụ, phát huy vai trò tham mưu cho Ban điều hành trong hoạt động xây dựng phương án sản xuất kinh doanh, hoạt động điều hành sản xuất và giám sát sản xuất. Tính toán giá thành kế hoạch và phân tích hiệu quả kinh tế của sản phẩm làm cơ sở để Lãnh đạo Công ty đưa ra những quyết định trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và đầu tư tăng năng lực sản xuất của Công ty.

3. Công tác bán hàng

Đổi mới mô hình bán hàng, kiện toàn đội ngũ làm công tác bán hàng nhằm đáp ứng yêu cầu đầu tư, phát triển của Công ty và xu thế hội nhập toàn cầu, duy trì và không ngừng phát triển hệ thống kênh phân phối và khách hàng trong và ngoài nước.

Tăng cường tiềm lực và đẩy mạnh công tác xuất khẩu, tìm kiếm, khai thác thị trường mới, có chương trình, kế hoạch để phát triển thị trường một cách dài hạn đáp ứng yêu cầu đầu tư và tăng trưởng của Công ty trong những năm tới.

Tiếp tục củng cố và hoàn thiện công tác chăm sóc khách hàng theo hướng chuyên nghiệp, xác định đây là nhiệm vụ quan trọng để tạo ra lợi thế cạnh tranh của nhãn hiệu DRC so với các sản phẩm cùng loại trong và ngoài nước.

Tiếp tục nghiên cứu phát triển sản phẩm mới để tạo ra nhiều sản phẩm mang tính khác biệt, đáp ứng nhanh chóng, kịp thời nhu cầu của thị trường. Tăng cường đầu tư cho công tác nghiên cứu thị trường hiện tại và tương lai nhằm đáp ứng chiến lược phát triển của Công ty. Quan tâm hơn nữa công tác marketing, quảng bá thương hiệu DRC tại thị trường nước ngoài.

Chú trọng công tác quản lý tiền hàng không để phát sinh nợ khó đòi, không để xảy ra tình trạng thất thoát tiền hàng trong quá trình tiêu thụ sản phẩm.

4. Công tác khoa học kỹ thuật và nghiên cứu phát triển

Năm 2020, sẽ triển khai thiết kế các sản phẩm mới TBR, TBB cho thị trường Mỹ và Brazil, triển khai các bước để hoàn thiện quy trình sản xuất lốp LTR và tiến hành sản xuất đại trà cung cấp cho thị trường.

Thường xuyên áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ, đẩy mạnh các chương trình hợp tác với các chuyên gia đầu ngành về công nghệ ô tô trên thế giới để không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm DRG.

Tiếp tục bổ sung nguồn nguyên vật liệu mới thay thế để nâng cao chất lượng sản phẩm, hạ giá thành sản phẩm, đồng thời thêm nguồn cung cấp tạo điều kiện mua được nguyên vật liệu với giá cạnh tranh nhất Hoàn thiện và đưa vào sử dụng vải 840D/2-90 sản xuất lốp xe máy giảm giá thành. Rà soát lại các quy trình công nghệ, các đơn pha chế, thiết kế sản phẩm và ban hành mới các định mức kỹ thuật theo hướng tiên tiến, sát thực tế, phấn đấu giảm hao hụt trong các công đoạn sản xuất, giảm tỷ lệ sản phẩm phế...nhằm tiết giảm tối đa các chi phí sản xuất.

Tăng cường công tác bảo trì, bảo dưỡng thiết bị, hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng ngừng sản xuất do hư hỏng thiết bị, phấn đấu tiết giảm chi phí sửa chữa tại các Xí nghiệp sản xuất, góp phần giảm chi phí chung của Công ty.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào sáng kiến, cải tiến kỹ thuật nhằm tạo ra giá trị gia tăng trong sản phẩm, tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Công tác quản lý chất lượng

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát quá trình sản xuất, nhanh chóng phát hiện và ngăn chặn kịp thời các nguy cơ gây ra sản phẩm hỏng, phát huy tính chủ động và khả năng làm việc theo nhóm để xử lý nhanh và dứt điểm các sự cố về chất lượng sản phẩm.

Giải quyết triệt để việc để sản phẩm không đạt tiêu chuẩn phẩm cấp chất lượng lọt lưới và hiện tượng nhằm quy cách, chủng loại trong quá trình kiểm tra, đóng gói bao bì sản phẩm.

6. Công tác tài chính

Làm tốt vai trò tham mưu cho Ban điều hành triển khai một cách có hiệu quả các chương trình tiết kiệm, giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm. Phối hợp với Phòng bán hàng, Phòng xuất khẩu xây dựng các giải pháp nhằm tăng cường công tác quản lý tiền hàng, công nợ, đẩy nhanh tốc độ quay vòng vốn.

Tính toán, cân đối hợp lý các nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định, chính sách của Nhà nước ở Công ty và các đơn vị.

Thực hiện thường xuyên việc phân tích kinh tế định kỳ nhằm kịp thời tham mưu cho Ban lãnh đạo trong việc quản lý, điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

7. Công tác lao động - tiền lương, đời sống

Thường xuyên thực hiện công tác phân tích tiền lương nhằm chấn chỉnh kịp thời sự bất hợp lý trong việc xây dựng đơn giá lương, tạo sự công bằng hợp lý trong thu nhập của người lao động. Tiếp tục hoàn thiện và cải tiến công tác tiền lương nhằm kích thích và thúc đẩy tăng năng suất lao động cũng như hiệu quả làm việc của các vị trí công việc.

Phối hợp tổ chức Công đoàn phát động phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; phong trào thi đua lao động sản xuất; phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật, lao động sáng tạo; xây dựng văn hóa Công ty; chăm lo tốt đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

8. Công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tham nhũng. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường nhật của tất cả các cá nhân, đơn vị, các tổ chức đoàn thể Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình.

Bằng những giải pháp cụ thể và thiết thực nêu trên, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị cùng với quyết tâm, trách nhiệm của Ban điều hành và sự đồng thuận của người lao động, cán bộ công nhân viên Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng sẽ tiếp tục phát huy truyền thống **“Đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, phát triển bền vững”** phấn đấu thực hiện hoàn thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

TM BAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CAO SU
ĐÀ NẴNG
QU. LIÊN CHIẾU - TP. ĐÀ NẴNG
M.S.D.N: 0400197037



Nguyễn Thanh Bình



CÔNG TY CP CAO SU ĐÀ NẴNG

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Năm 2019

(Sau kiểm toán kiểm toán)

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Stt	Nội dung	Số dư cuối kỳ	Số dư đầu kỳ
I	Tài sản ngắn hạn	1,377,157,838,047	1,245,695,251,997
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	45,704,997,626	50,923,560,193
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	142,367,746,980	314,893,772,514
4	Hàng tồn kho	1,152,633,363,985	845,643,578,360
5	Tài sản ngắn hạn khác	36,451,729,456	34,234,340,930
II	Tài sản dài hạn	1,331,123,609,762	1,586,955,293,831
1	Các khoản phải thu dài hạn	136,478,925	136,478,925
2	Tài sản cố định	1,260,483,151,415	1,516,512,855,671
	- Tài sản cố định hữu hình	1,256,330,406,024	1,511,652,508,843
	- Tài sản cố định vô hình	4,152,745,391	4,860,346,828
	- Tài sản cố định thuê tài chính		
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	97,084,855	431,608,681
4	Bất động sản đầu tư		
5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	3,060,883,778	3,923,129,455
6	Tài sản dài hạn khác	67,346,010,789	65,951,221,099
III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	2,708,281,447,809	2,832,650,545,828
IV	Nợ phải trả	1,076,190,150,495	1,307,498,419,381
1	Nợ ngắn hạn	927,104,715,032	1,062,362,101,288
2	Nợ dài hạn	149,085,435,463	245,136,318,093
V	Vốn chủ sở hữu	1,632,091,297,314	1,525,152,126,447
1	Vốn chủ sở hữu	1,632,091,297,314	1,525,152,126,447
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1,187,926,050,000	1,187,926,050,000
	- Thặng dư vốn cổ phần		
	- Cổ phiếu quỹ		
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản		
	- Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
	- Các quỹ	243,158,863,495	222,016,520,523
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	201,006,383,819	115,209,555,924
	- Nguồn vốn đầu tư XDCB		
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
	- Nguồn kinh phí		
	- Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ		
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	2,708,281,447,809	2,832,650,545,828



II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	4,036,959,549,938	3,749,144,115,471
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	178,852,120,183	198,046,294,401
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	3,858,107,429,755	3,551,097,821,070
4	Giá vốn hàng bán	3,286,729,456,919	3,120,380,362,149
5	LN gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	571,377,972,836	430,717,458,921
6	Doanh thu hoạt động tài chính	11,738,419,318	11,602,269,446
7	Chi phí tài chính	82,130,098,178	98,185,565,424
8	Chi phí bán hàng	127,153,281,621	112,775,354,088
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	61,437,000,824	54,100,577,742
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	312,396,011,531	177,258,231,113
11	Thu nhập khác	794,040,729	15,237,728,699
12	Chi phí khác	36,428,911	15,040,407,328
13	Lợi nhuận khác	757,611,818	197,321,371
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	313,153,623,349	177,455,552,484
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	62,627,181,199	36,506,599,336
16	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	250,526,442,150	140,948,953,148
17	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2,109	1,187
18	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (*)		

III. BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

		Năm 2019	Năm 2018
1	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	405,978,786,749	226,314,623,899
2	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(13,971,223,945)	(131,557,651,224)
3	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(397,178,946,791)	(110,934,251,548)
4	Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	(5,171,383,987)	(16,177,278,873)
5	Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	50,923,560,193	67,220,406,230
6	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	(47,178,580)	(119,567,164)
7	Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	45,704,997,626	50,923,560,193

IV. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018
1	Cơ cấu tài sản		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	49.15%	56.02%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	50.85%	43.98%
2	Cơ cấu nguồn vốn		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	39.74%	46.16%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	60.26%	53.84%
3	Khả năng thanh toán		
	- Khả năng thanh toán nhanh	0.24	0.38
	- Khả năng thanh toán hiện hành	1.49	1.17
4	Tỷ suất lợi nhuận		
	- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	11.56%	6.26%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	6.49%	3.97%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	15.35%	9.24%

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 04 năm 2020



Nguyễn Thanh Bình



Đà Nẵng, ngày 03 tháng 6 năm 2020

**TỜ TRÌNH PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN
VÀ CHI TRẢ CỔ TỨC NĂM 2019**

Stt	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Số dư lợi nhuận chưa phân phối năm 2018 chuyển sang	9.876.244.169
2	Lợi nhuận phát sinh năm 2019	313.153.623.349
	Thuế TNDN	62.627.181.199
	Lợi nhuận sau thuế	250.526.442.150
3	Phân phối lợi nhuận năm 2019	
	- Quỹ đầu tư phát triển (20%)	50.105.288.430
	- Quỹ khen thưởng (5%)	12.526.322.108
	- Quỹ phúc lợi (4%)	10.021.057.686
	- Quỹ thưởng ban điều hành	379.000.000
	Cộng	73.031.668.224
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	
	- Năm 2018	9.876.244.169
	- Năm 2019	177.494.773.926
	Cộng	187.371.018.095
5	Vốn điều lệ	1.187.926.050.000
	Số cổ phần	118.792.605
6	Dự kiến Phương án phân phối lợi nhuận 2019 như sau:	
	Chia cổ tức bằng tiền 15%	178.188.907.500
	- Đã tạm ứng cổ tức bằng tiền 5%	59.396.302.500
	- Số cổ tức còn phải chia bằng tiền 10%	118.792.605.000
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển năm sau:	9.182.110.595

Hội đồng quản trị công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019; Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt 10% còn lại theo quy định hiện hành.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**


Nguyễn Tuấn Dũng

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH
Về việc tạm ứng cổ tức năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cao su Đà Nẵng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2020 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức như sau:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2020 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Dũng

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019
VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị (HĐQT) quy định tại Điều lệ công ty và Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cao su Đà Nẵng xin báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019 và định hướng hoạt động năm 2020 trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019

1. Đánh giá kết quả hoạt động Công ty năm 2019

Năm 2019 tình hình chính trị, kinh tế toàn cầu biến động liên tục, kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại và tiềm ẩn nhiều yếu tố rủi ro. Đặc biệt, thay đổi trong chính sách thương mại của Mỹ, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung đã tác động đến nền kinh tế thế giới cũng như Việt Nam trên nhiều phương diện như hoạt động xuất nhập khẩu, thị trường tài chính tiền tệ v.v

Trong bối cảnh đó, để hạn chế những tác động tiêu cực và tận dụng tối đa cơ hội từ cuộc chiến tranh thương mại, Ban lãnh đạo công ty đã linh hoạt, chủ động nghiên cứu đưa ra các giải pháp phù hợp tập trung đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu vào thị trường Mỹ và Châu Âu, tạo bước tiến lớn trong hoạt động công ty năm 2019.

Tại thị trường nội địa sản phẩm ô tô DRC luôn phải cạnh tranh trực tiếp với sản phẩm của các hãng lớn và sản phẩm giá rẻ cùng loại của Trung quốc.

Năm 2019 là năm với nhiều khó khăn, thách thức đối với hoạt động sản xuất kinh doanh công ty, tuy nhiên đối với DRC đây cũng là năm ghi nhận sự thành công với việc hoàn thành vượt mức hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông đặt ra.

Kết quả đạt được năm 2019 với các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh (SXKD) chủ yếu như sau:

- Giá trị SXKD theo giá thực tế : 4.118 tỷ đồng, đạt 105 % kế hoạch, đạt 110% so với 2018
- Doanh thu tiêu thụ: 4.037 tỷ đồng, đạt 99% so với kế hoạch, đạt 108% so với 2018
- Lợi nhuận : 313 tỷ đồng, đạt 199% kế hoạch, đạt 177% so với 2018

- Được Tập đoàn HCVN khen thưởng là một trong 05 đơn vị thành viên có doanh thu và lợi nhuận cao nhất Tập đoàn HCVN năm 2019.
- Được Tập đoàn HCVN đề nghị Cờ thi đua của Thủ tướng chính phủ và cờ thi đua của Ủy ban quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp năm 2019.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019

2.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (ĐHCCĐ) kết thúc nhiệm kỳ Hội đồng quản trị 2014-2019, Đại hội đã tiến hành bầu cử các thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) nhiệm kỳ 2019-2024. Kết quả bầu cử HDQT Công ty gồm 07 (bảy) thành viên. Các thành viên HDQT đã họp và thống nhất bầu ông Nguyễn Tuấn Dũng làm chủ tịch Hội đồng quản trị, kết quả bầu được báo cáo ngay tại Đại hội.

Hội đồng quản trị đã rà soát và ban hành lại Quy chế hoạt động của hội đồng quản trị phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. Trên cơ sở trao đổi, thống nhất giữa các thành viên HDQT, Chủ tịch HDQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HDQT phù hợp với năng lực chuyên môn, kinh nghiệm công tác của thành viên.

2.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị hoạt động theo chức năng, quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Chỉ đạo việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của Hội đồng quản trị.

- Chỉ đạo việc thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019 được ĐHCĐ thông qua.

- Giám sát, chỉ đạo công tác tài chính, tiền lương và thu nhập của người lao động, bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

- Thực hiện chi trả cổ tức năm 2018 và tạm ứng cổ tức năm 2019 cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết của ĐHCĐ

- Quyết định công tác tổ chức, nhân sự thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

- Quyết định, chỉ đạo giám sát chặt chẽ công tác đầu tư xây dựng, quản lý dự án.

- Chỉ đạo việc rà soát, sửa đổi hoàn thiện và ban hành các quy định, quy chế quản trị nội bộ công ty phù hợp thực tiễn và quy định pháp luật, điều lệ công ty

- Tăng cường công tác phối hợp giữa HDQT, Ban Điều hành, Ban kiểm soát trong việc triển khai các nghị quyết của ĐHCĐ và HDQT; phối hợp chặt chẽ thường xuyên đề cao tính tuân thủ trong công tác quản lý điều hành đảm bảo đúng quy định pháp luật và điều lệ công ty.

2.3 Các cuộc họp và các quyết định của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức 07 phiên họp Hội đồng quản trị; 10 lần lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản để thảo luận đề ra nhiều chủ trương, giải pháp nhằm định hướng và chỉ đạo Ban điều hành xây dựng những chiến lược trong hoạt động sản xuất và kinh doanh công ty .

- Hội đồng quản trị đã ban hành 13 Nghị quyết, 09 Quyết định để chỉ đạo, quản trị các hoạt động của Công ty trên các lĩnh vực: sản xuất kinh doanh, tài chính, nhân sự - tiền lương ; đầu tư, quản trị nội bộ công ty... thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

* Đánh giá chung:

- Các cuộc họp Hội đồng quản trị đều được triệu tập, tổ chức đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty. Các vấn đề được đưa ra thảo luận biểu quyết theo nguyên tắc đa số.

- Các Nghị quyết/quyết định của HĐQT ban hành theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty; được thông báo đến các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát công ty theo quy định, được nhân viên phụ trách công bố thông tin công bố rõ ràng minh bạch;

2.4 Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác.

Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua việc:

- Giám sát chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019.

- Chỉ đạo Ban điều hành báo cáo định kỳ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, các vấn đề liên quan hoạt động của công ty, ảnh hưởng đến lợi ích của cổ đông; những thuận lợi và khó khăn nảy sinh trong công tác quản lý điều hành.

- Giám sát, chỉ đạo việc công bố thông tin công khai minh bạch, đúng hạn theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

- Chỉ đạo, giám sát việc chi trả cổ tức năm 2018 và tạm ứng cổ tức năm 2019

- Giám sát, chỉ đạo công tác đầu tư xây dựng; công tác thoái vốn thoái vốn tại Công ty cổ phần Philips Carbon Black Việt Nam. Định kỳ yêu cầu Ban điều hành báo cáo tiến độ thực hiện.

- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành

Ngoài ra khi có vấn đề phát sinh đột xuất, Ban điều hành đều báo cáo, xin ý kiến Hội đồng quản trị qua thư điện tử, email, điện thoại...qua đó Hội đồng quản trị luôn kịp thời nắm bắt thông tin để chỉ đạo điều hành hoạt động Công ty.

* Đánh giá chung:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 đạt được trong bối cảnh thị trường với nhiều biến động phức tạp, cơ hội thách thức đan xen. Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh

giá rất cao sự nỗ lực quyết tâm của Ban điều hành đã tháo gỡ, xử lý kịp thời những vướng mắc khó khăn trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh; nắm bắt kịp thời diễn biến của thị trường; hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD được Đại hội đồng cổ đông giao phó, góp phần giữ vững sự ổn định, củng cố niềm tin của Người lao động, của khách hàng, của cổ đông, của các nhà đầu tư vào sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, sự lãnh đạo của Ban điều hành, nâng cao uy tín của DRC trên thị trường và các đối tác quốc tế.

Ban điều hành đã triển khai đầy đủ và thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, quyết định của ĐHCĐ, của HĐQT; chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

Ban điều hành đã hoàn thành tốt việc thực hiện quản lý điều hành Công ty theo đúng tinh thần Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và chỉ đạo của Hội đồng quản trị.

2.5. Kết quả đánh giá của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị.

Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức trách nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp. Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, biểu quyết, tham gia ý kiến rõ ràng để bảo vệ quyền lợi cho cổ đông.

Đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019, thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhận thấy:

- Hội đồng quản trị công ty đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, chỉ đạo sát sao kịp thời đến các hoạt động sản xuất kinh doanh công ty.
- Hội đồng quản trị đã tổ chức đầy đủ đúng quy định các cuộc họp HĐQT định kỳ hoặc tổ chức lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền; thường xuyên chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, ĐHCĐ.

3. Thù lao của Hội đồng quản trị năm 2019:

Hội đồng quản trị hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm, không hưởng lương chỉ hưởng thù lao. Trong năm, mức thù lao của HĐQT không thay đổi, cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 7.500.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT : 6.500.000 đồng/người/tháng

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

Dự báo năm 2020 tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp tiềm ẩn nhiều rủi ro khó lường, đặc biệt là sức ảnh hưởng nặng nề của tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp Covid 19 gây ra đang diễn biến phức tạp, ngày càng lan rộng, bùng phát tại nhiều quốc gia, khu vực trên thế giới đã tác động, ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế toàn cầu. Trong nước, dịch Covid 19 đã và đang tác động đến rất nhiều mặt của kinh tế xã hội. Các hoạt động xuất nhập khẩu, lưu thông vận chuyển hàng hóa, hành khách, các dịch vụ như y tế, giáo dục, lưu trú, dịch vụ... bị ảnh hưởng rõ rệt. Hoạt động sản xuất

kinh doanh đình trệ do gián đoạn nguồn nguyên vật liệu đầu vào, tình trạng hàng hóa không thể xuất khẩu được sang các nước do hầu hết các quốc gia (khu vực Châu Âu, Châu Á) phải đóng cửa biên giới để hạn chế lây lan dịch bệnh.v.v

Trước tình hình đó Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng sẽ phải đối mặt với rất nhiều khó khăn thách thức. Hội đồng quản trị định hướng mục tiêu, kế hoạch hoạt động năm 2020 cụ thể như sau:

1/Mục tiêu:

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2020;
- Đảm bảo việc làm, đời sống và ổn định thu nhập của người lao động .

2/ Các chỉ tiêu SXKD chủ yếu năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	So thực hiện năm 2019
1	Giá trị sản xuất công nghiệp thực tế	Tỷ đồng	4.331	105%
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	4.360	108%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	280	89,3 %

3/. Định hướng kế hoạch năm 2020:

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế quản lý nhằm tăng cường công tác quản trị điều hành, quản lý tiết kiệm chi phí, nâng cao tính chủ động, phát huy nội lực tìm các giải pháp tốt nhất để đạt kết quả sản xuất kinh doanh cao nhất;

- Chỉ đạo Ban điều hành:

+ Tăng cường công tác quản trị trên các lĩnh vực, tập trung tiết kiệm, giảm chi phí để giảm giá thành, tăng sức cạnh tranh trên thị trường đảm bảo kết quả sản xuất kinh doanh công ty.

+ Áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, kết hợp giữa tư duy đổi mới và sáng tạo với các giải pháp sáng kiến cải tiến kỹ thuật, cải tiến thiết kế, đơn pha chế để đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng cường hợp tác liên kết với các đối tác nước ngoài nhằm tiết giảm tối đa các chi phí sản xuất.

+ Tiếp tục ổn định giữ vững thị trường trong nước, tích cực mở rộng đối tượng khách hàng mới. Tận dụng cơ chế của thị trường đẩy mạnh công tác xuất khẩu, đặc biệt là lốp Radial. Xây dựng chính sách bán hàng hợp lý, linh hoạt.

+ Tiếp tục triển khai đầu tư các hạng mục đầu tư để nâng công suất sản xuất lốp Radial.

+ Tập trung ổn định sản xuất, cải thiện điều kiện môi trường làm việc, nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm; đảm bảo thu nhập cho người lao động, tạo sự gắn bó lâu dài của người lao động đối với Công ty.

+ Tiếp tục rà soát sửa đổi ban hành các quy chế quản trị nội bộ công ty phù hợp với tình hình hoạt động Công ty và quy định pháp luật liên quan.

+ Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát đảm bảo các Quy chế, quy định, các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT thực thi theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

Trên đây là báo cáo về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2019 và kế hoạch định hướng năm 2020. Chúng tôi mong nhận được ý kiến tham gia của quý vị cổ đông nhằm giúp cho hoạt động của Hội đồng quản trị đạt được kết quả tốt hơn.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Dũng





Đà Nẵng, ngày 28 tháng 05 năm 2020

Kính trình: **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG**

Thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/4/2018, Ban kiểm soát xin báo cáo về tình hình hoạt động năm 2019 như sau:

I/ Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019.

Ban kiểm soát chú trọng đến những hoạt động giám sát và kiểm tra trên một số lĩnh vực trọng yếu như sau:

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT), giám sát hoạt động, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua năm 2019.

- Đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, trực tiếp làm việc với Ban điều hành Công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị giải pháp phù hợp.

- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban giám đốc trong năm 2019. Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo quy định của Sở giao dịch chứng khoán và các quy định của pháp luật.

- Xem xét, thẩm định các báo cáo tài chính (tháng, quý, năm) của Công ty, phối hợp với Cty TNHH Hãng Kiểm toán AASC xem xét ảnh hưởng của các sai sót trọng yếu trong kế toán và báo cáo tài chính năm 2019 nhằm đánh giá tính trung thực, hợp lý của báo cáo tài chính năm 2019. Giám sát việc thực thi những kiến nghị do kiểm toán đưa ra.

- Kiểm soát quá trình xây dựng, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản, việc thực hiện các quy chế của Công ty.

- Kiểm soát việc xây dựng phương án và phân phối lợi nhuận năm 2018.

Cụ thể như sau:

1. Kiểm soát báo cáo tài chính năm 2019.

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán, báo cáo tài chính được thực hiện đúng quy định.

- Công ty thực hiện việc đối chiếu các khoản công nợ phải thu phải trả tương đối đầy đủ.



- Trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần cao su Đà Nẵng được phát hành tại báo cáo kiểm toán số 050320.001/BCTC.KT5 ban hành ngày 05/03/2020 bởi Cty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, Ban kiểm soát đã xem xét thẩm định, qua đó thấy rằng Báo cáo tài chính năm 2019 đã phản ánh trung thực, hợp lý về tình hình tài sản, nguồn vốn, kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2019. Báo cáo tài chính năm 2019 phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý liên quan.

Ban kiểm soát đã có ý kiến nhận xét về báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty trong báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm 2019 của Ban kiểm soát ban hành ngày 6/3/2020.

2. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

Theo kế hoạch đầu tư xây dựng, trong năm 2019 Công ty chỉ thực hiện các dự án đầu tư mua sắm một số thiết bị lẻ để phục vụ sản xuất thường xuyên.

- Giá trị khối lượng thực hiện trong năm 2019 là: 18.277.000.000 đồng.

- Tổng giá trị giải ngân trong năm 2019 là: 16.764.000.000 đồng

Công ty thực hiện theo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, chấp hành các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty và quy chế về đầu tư xây dựng.

3. Kiểm soát các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị năm 2019:

Nghị quyết Hội đồng quản trị trong năm 2019 tập trung chỉ đạo sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và ban hành các quy chế của Công ty.

Ban kiểm soát được mời tham dự những cuộc họp của Hội đồng quản trị, qua đó nhận thấy:

- Thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp: Các nghị quyết, quyết định và văn bản của Hội đồng quản trị phù hợp với luật doanh nghiệp, điều lệ của Công ty, thực hiện theo mục tiêu, kế hoạch Đại hội đồng cổ đông năm 2019 đề ra.

- Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2018, chi trả cổ tức năm 2018, thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2019 thông qua.

Ban kiểm soát nhất trí với nội dung đánh giá kết quả thực hiện năm 2019 như báo cáo của Hội đồng quản trị.

4. Kiểm soát các nội dung hoạt động của Ban điều hành:

Qua quá trình giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty, Ban kiểm soát nhận thấy Ban điều hành đã nỗ lực rất lớn trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông năm 2019 đề ra để đạt được lợi nhuận trước thuế 313 tỷ đồng, tăng 176% so với năm 2018 và 199% so với kế hoạch. Ban điều hành đã rất linh hoạt trong việc ứng phó theo tình hình thực tế để đưa ra những giải pháp tích cực và phù hợp đảm bảo tốt nhất lợi ích của cổ đông.

- Các nội dung khác như chi phí đầu vào, các hợp đồng mua bán vật tư, hàng hóa, công tác bán hàng, Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm tra theo hình thức chọn mẫu ngẫu nhiên. Qua xem xét, kiểm tra Ban kiểm soát thấy phù hợp, chưa phát hiện sai phạm.

5. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị:

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc thực hiện nghị

quyết Đại hội đồng cổ đông về kế hoạch tài chính và sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2019 thông qua, cụ thể như:

+ Kiểm soát quá trình chuẩn bị, tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty được tổ chức vào ngày 23/4/2019. Kiểm soát việc triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

+ Kiểm soát việc thực hiện công bố thông tin kịp thời, đúng hạn và đầy đủ các nội dung: báo cáo tài chính năm 2018, báo cáo tài chính (quý 1, 6 tháng đầu năm, 9 tháng) năm 2019 của Công ty, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

+ Kiểm soát, xem xét nội dung, tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc trong năm 2019.

+ Rà soát, kiểm tra thực hiện các quy chế, quy định Công ty ban hành để phục vụ công tác điều hành quản lý các hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Kiểm soát quá trình thực hiện việc thoái vốn của Công ty tại Công ty cổ phần Philips Carbon Black Việt Nam theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

+ Kiểm soát việc xây dựng, thực hiện phương án phân phối lợi nhuận năm 2018.

+ Tổ chức kiểm tra, kiểm soát theo chuyên đề trong năm 2019: chuyên đề về quy trình mua nguyên vật liệu, quản lý hàng tồn kho, theo dõi, thanh lý hàng hóa tận dụng sau sản xuất và sau bảo hành. Ban kiểm soát đã đưa ra các kiến nghị và làm việc với các bộ phận liên quan.

+ Thường xuyên xem xét và kiểm tra hệ thống sổ sách chứng từ kế toán, báo cáo tài chính (tháng, quý 1, 6 tháng và 9 tháng năm 2019), kịp thời có những kiến nghị đối với bộ phận chức năng, Ban giám đốc để hoạt động tài chính kế toán ngày càng tốt hơn.

6. Ý kiến của các cổ đông:

Trong năm Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của các cổ đông về hoạt động của Công ty năm 2019.

II. Ban kiểm soát nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

Trong năm 2019 Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các văn bản, tài liệu, thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty. Trong quá trình kiểm soát, Ban kiểm soát chưa phát hiện được sai phạm nào của Hội đồng quản trị, Ban điều hành làm phương hại đến quyền lợi của Công ty và của các cổ đông.

2. Kiến nghị:

- Đề nghị Công ty thực hiện nghiêm túc các kiến nghị, ý kiến của của Ban kiểm soát trong quá trình kiểm tra kiểm soát báo cáo tài chính, kiểm tra chuyên đề.

- Các quy chế, quy định, quy trình quản lý điều hành Công ty cần thường xuyên rà soát để bổ sung và hoàn thiện cho phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty trên cơ sở các quy định hiện hành của pháp luật.

3. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020.

- Ban kiểm soát sẽ tiếp tục bám sát các chỉ tiêu trong Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua, để có kế hoạch kiểm tra việc thực hiện theo quy định.

- Tiếp tục kiểm tra kiểm soát theo chuyên đề trong năm 2020.

- Kiểm tra tính hợp lý và hợp pháp trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2020.

- Tổ chức xem xét và kiểm tra các báo cáo tài chính, sổ sách kế toán hàng tháng, quý, sáu tháng và cả năm của Công ty.

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và BGD để nắm bắt và đánh giá chính xác hoạt động SXKD của Công ty.

- Kiểm tra việc thực hiện công bố thông tin đến các cổ đông và nhà đầu tư.

- Thực hiện các công tác khác theo quy định.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Minh Thu





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020

Về việc lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần cao su Đà Nẵng thông qua ngày 24/4/2018, Ban kiểm soát lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty như sau:

1. Nguyên tắc lựa chọn:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được UBCKNN và Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và tổ chức niêm yết;
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính;

2. Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán:

Ban kiểm soát đề xuất lựa chọn Cty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 và thực hiện các yêu cầu khác của Ban kiểm soát.

Mức phí kiểm toán do Công ty thương thảo.

**TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Minh Thu

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 6 năm 2020

BÁO CÁO

Mức thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký công ty năm 2019 và đề xuất mức thù lao năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng

1. Báo cáo Mức thù lao năm 2019:

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, mức thù lao chi trả là:

- Chủ tịch HĐQT : 7.500.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT : 6.500.000 đồng/người/tháng
- Thư ký công ty : 5.500.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS : 4.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng ban kiểm soát: không hưởng thù lao chỉ hưởng lương chuyên trách tại công ty.

2. Đề xuất mức thù lao năm 2020 : Không thay đổi, cụ thể như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 7.500.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT : 6.500.000 đồng/người/tháng
- Thư ký công ty : 5.500.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS : 4.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng ban kiểm soát: không hưởng thù lao chỉ hưởng lương chuyên trách tại công ty.

Hội đồng quản trị Công ty CP Cao su Đà Nẵng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng ./.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Dũng

Đà Nẵng, ngày 03 tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH
Về việc sửa đổi Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Cao su Đà Nẵng

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng năm 2020 thông qua việc sửa đổi nội dung liên quan đến nhiệm kỳ Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng công ty từ ba (03) năm thành năm (05) năm tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty như sau:

1. Sửa đổi Điều lệ công ty: Sửa đổi khoản 2, Điều 35 Điều lệ công ty như sau:

“2. Nhiệm kỳ Tổng giám đốc là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Nhiệm kỳ của Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng công ty là năm (05) năm và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty”

2. Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty: Sửa đổi điểm b khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 53 như sau:

“1. Việc bổ nhiệm Tổng giám đốc:

b. Nhiệm kỳ Tổng giám đốc là năm (05) và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty”

“2. Việc bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng hoặc người điều hành doanh nghiệp khác:

b. Nhiệm kỳ của Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng công ty là năm (05) năm và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.”

3. Nhiệm kỳ giữ chức vụ là năm (05) năm chỉ áp dụng đối với trường hợp nhân sự được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại sau khi Điều lệ công ty (sửa đổi) và Quy chế quản trị nội bộ công ty (sửa đổi) có hiệu lực thi hành.

Trân trọng!

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Dũng

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 6 năm 2020

DỰ THẢO



NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG NĂM 2020**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII thông qua ngày 26/11/2014 và có hiệu lực từ 01/7/2015;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng ngày 24/6/2020,

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG
QUYẾT NGHỊ:**

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch năm 2020 với các nội dung sau:

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	So với kế hoạch
Giá trị sản xuất thực tế	3.910 tỷ đồng	4.119 tỷ đồng	105 %
Tổng doanh thu	4.088 tỷ đồng	4.037 tỷ đồng	99 %
Lợi nhuận trước thuế	157,4 tỷ đồng	313,3 tỷ đồng	199 %

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	So thực hiện năm 2019
Giá trị sản xuất thực tế	4.331 tỷ đồng	105 %
Tổng doanh thu	4.360 tỷ đồng	108 %
Lợi nhuận trước thuế	280 tỷ đồng	89 %

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán:

Đại hội nhất trí thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán.

Điều 3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019 với các nội dung sau:

Stt	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Số dư lợi nhuận chưa phân phối năm 2018 chuyển sang	9.876.244.169
2	Lợi nhuận phát sinh năm 2019	313.153.623.349

Điều 9. Thông qua sửa đổi nội dung liên quan đến nhiệm kỳ Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng công ty tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng cụ thể như sau:

1. Sửa đổi Điều lệ công ty: Sửa đổi khoản 2, Điều 35 Điều lệ công ty như sau:

“2. Nhiệm kỳ Tổng giám đốc là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Nhiệm kỳ của Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng công ty là năm (05) năm và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty”

2. Sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty: Sửa đổi điểm b khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 53 như sau:

“1. Việc bổ nhiệm Tổng giám đốc:

b. Nhiệm kỳ Tổng giám đốc là năm (05) và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty”

“2. Việc bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng hoặc người điều hành doanh nghiệp khác:

b. Nhiệm kỳ của Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng công ty là năm (05) năm và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.”

3. Nhiệm kỳ giữ chức vụ là năm (05) năm chỉ áp dụng đối với trường hợp nhân sự được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại sau khi Điều lệ công ty (sửa đổi) và Quy chế quản trị nội bộ công ty (sửa đổi) có hiệu lực thi hành.

Điều 10. Thông qua miễn nhiệm Thành viên HĐQT.

Đại hội thống nhất thông qua miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng nhiệm kỳ 2019-2024 đối với ông

Điều 11. Bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng nhiệm kỳ 2014-2019

Đại hội thống nhất bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024 đối với ông

Thành phần Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng nhiệm kỳ 2019 – 2024 gồm các thành viên sau:

Điều 12. Thi hành Nghị quyết

Đại hội nhất trí ... % thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng năm 2020;

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 24 tháng 4 năm 2020.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cao su Đà Nẵng có trách nhiệm tổ chức và triển khai các nội dung Nghị quyết này./.

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**





CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

DANANG RUBBER JOINT STOCK COMPANY

Lô G, đường Tạ Quang Bửu, P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP Đà Nẵng
Tel: 0236 3771405-3771404 Fax: 0236 3771400 Email: hanhchinh@drc.com.vn
Website: www.drc.com.vn

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG NĂM 2020

(Dành cho cổ đông không trực tiếp tham dự Đại hội thực hiện bỏ phiếu từ xa)

1. Thông tin cổ đông:

Số ĐKSH:

Họ và tên cổ đông/Đại diện:

Tổng số cổ phần sở hữu/UQ:

2. Hướng dẫn biểu quyết:

1. Đánh dấu (✓) vào ô vuông biểu quyết (□).

2. Phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ là:

(1) Phiếu điền sai hoặc/và để trống các thông tin cổ đông;

(2) Phiếu để trống các thông tin cần biểu quyết và/hoặc sai theo hướng dẫn biểu quyết.

3. Nội dung biểu quyết:

1. Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch năm 2020:

Tán thành	<input type="checkbox"/>	Không tán thành	<input type="checkbox"/>	Không có ý kiến	<input type="checkbox"/>
-----------	--------------------------	-----------------	--------------------------	-----------------	--------------------------

2. Báo cáo Tài chính năm 2019 đã kiểm toán:

Tán thành	<input type="checkbox"/>	Không tán thành	<input type="checkbox"/>	Không có ý kiến	<input type="checkbox"/>
-----------	--------------------------	-----------------	--------------------------	-----------------	--------------------------

3. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019:

Tán thành	<input type="checkbox"/>	Không tán thành	<input type="checkbox"/>	Không có ý kiến	<input type="checkbox"/>
-----------	--------------------------	-----------------	--------------------------	-----------------	--------------------------

4. Tờ trình Tạm ứng cổ tức năm 2020:

Tán thành	<input type="checkbox"/>	Không tán thành	<input type="checkbox"/>	Không có ý kiến	<input type="checkbox"/>
-----------	--------------------------	-----------------	--------------------------	-----------------	--------------------------

5. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và định hướng năm 2020

Tán thành	<input type="checkbox"/>	Không tán thành	<input type="checkbox"/>	Không có ý kiến	<input type="checkbox"/>
-----------	--------------------------	-----------------	--------------------------	-----------------	--------------------------

6. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020

Tán thành	<input type="checkbox"/>	Không tán thành	<input type="checkbox"/>	Không có ý kiến	<input type="checkbox"/>
-----------	--------------------------	-----------------	--------------------------	-----------------	--------------------------



**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG****DANANG RUBBER JOINT STOCK COMPANY**Lô G, đường Tạ Quang Bửu, P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP Đà Nẵng
Tel: 0236 3771405-3771404 Fax: 0236 3771400 Email: hanhchinh@drc.com.vn
Website: www.drc.com.vn

7. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020:

Tán thành <input type="checkbox"/>	Không tán thành <input type="checkbox"/>	Không có ý kiến <input type="checkbox"/>
------------------------------------	--	--

8. Báo cáo mức thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký công ty năm 2019 và đề xuất mức thù lao năm 2020 :

Tán thành <input type="checkbox"/>	Không tán thành <input type="checkbox"/>	Không có ý kiến <input type="checkbox"/>
------------------------------------	--	--

9. Tờ trình sửa đổi Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Tán thành <input type="checkbox"/>	Không tán thành <input type="checkbox"/>	Không có ý kiến <input type="checkbox"/>
------------------------------------	--	--

10. Tờ trình miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024

Tán thành <input type="checkbox"/>	Không tán thành <input type="checkbox"/>	Không có ý kiến <input type="checkbox"/>
------------------------------------	--	--

11. Bầu bổ sung thay thế thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024 :

STT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu
1		
2		
3		
4		
5		
6		
7		
Tổng cộng phiếu bầu = (Tổng số cổ phần sở hữu và ủy quyền) x số lượng thành viên HĐQT)		

Họ và tên chữ ký của cổ đông
(Ký tên và đóng dấu nếu là tổ chức)



Đà Nẵng, ngày 03 tháng 6 năm 2020

**HƯỚNG DẪN BẦU CỬ BỔ SUNG, THAY THẾ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2019-2024****1. Nội dung bầu dồn phiếu****a. Căn cứ pháp lý:**

Việc bầu cử bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được tiến hành theo nguyên tắc bầu dồn phiếu, theo đó:

- + Cổ đông/đại diện cổ đông có quyền sử dụng tổng số quyền bầu cử của mình cho một ứng cử viên; hoặc một số ứng cử viên với số lượng bầu cho mỗi ứng cử viên không bắt buộc phải bằng nhau tùy theo sự tín nhiệm của mình đối với các ứng cử viên;
- + Hoặc chỉ bầu một phần tổng số quyền bầu cử của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần quyền bầu còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào. Số lượng ứng cử viên được bầu trong mỗi phiếu không được vượt quá số lượng tối đa được phép bầu.

b. Cách thức bầu

Xác định tổng số quyền bầu cử của 1 cổ đông (hoặc đại diện cổ đông): Tổng số quyền bầu cử của cổ đông/đại diện cổ đông được xác định theo công thức sau:

Tổng số quyền bầu cử	=	Tổng số CP nắm giữ* hoặc đại diện	Số thành viên được bầu
----------------------	---	-----------------------------------	------------------------

Ví dụ: Số lượng thành viên bầu bổ sung thay thế thành viên HĐQT của công ty DRC là 2 người (trong tổng số người được giới thiệu), Ông A là cổ đông nắm giữ 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết thì quyền bầu cử của ông A được xác định như sau:

Tổng số quyền bầu cử HĐQT = (1.000 * 2) = 2.000 phiếu

Cách thức bỏ phiếu :

- Cổ đông (đại diện cổ đông) có thể phân phối toàn bộ hoặc một phần tổng số quyền bầu cử của mình cho một hoặc một số ứng viên, trong đó số lượng phân phối cho mỗi ứng viên có thể khác nhau, tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng viên đó nhưng không được phân phối số phiếu vượt quá tối đa số người dự kiến bầu bổ sung thay thế trong Hội đồng quản trị.

Phiếu bầu không hợp lệ :

- Không do Ban tổ chức phát hành, không đóng dấu của công ty;
- Phiếu bầu số người vượt quá số tối đa theo qui định;





CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

DANANG RUBBER JOINT STOCK COMPANY

Lô G, đường Tạ Quang Bửu, P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP Đà Nẵng
Tel: 0236 3771405-3771404 Fax: 0236 3771400 Email: hanhchinh@drc.com.vn

- Phiếu bầu có tổng số quyền bầu cử đã bầu cho các ứng viên lớn hơn tổng số quyền được bầu;
- Phiếu bầu tự ý ghi thêm người nằm ngoài doanh sách được ĐHĐCĐ thông qua hoặc phiếu bị tẩy xóa.
- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

Xác định người trúng cử :

- Người trúng cử phải đạt được số phiếu hợp lệ tương ứng với ít nhất 1 quyền bầu cử của tất cả cổ đông dự họp; và được nhiều phiếu hơn tính theo thứ tự số phiếu đạt được từ cao xuống thấp đến tối đa số người trúng cử theo qui định.
- Nếu có nhiều ứng viên ngang số phiếu bầu làm cho việc chọn ra đủ số cần bầu không thực hiện được thì số ứng viên đó phải bầu lại để chọn ra số còn thiếu sau khi các ứng viên có số phiếu cao hơn đã được trúng cử. Việc bầu lại cũng vẫn theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.



**TM.BAN BẦU CỬ
TRƯỞNG BAN**



CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG

DANANG RUBBER JOINT STOCK COMPANY

Lô G, đường Tạ Quang Bửu, P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP Đà Nẵng

Tel: 0236 3771405-3771404 Fax: 0236 3771400 Email: hanhchinh@drc.com.vn

Website: www.drc.com.vn

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG NĂM 2020

THẺ BIỂU QUYẾT

Họ và tên cổ đông:

Họ và tên đại diện được ủy quyền:

Số ĐKSH/CMND:

Số cổ phần sở hữu:

Số cổ phần ủy quyền:

Tổng số cổ phần biểu quyết:

**CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG****DANANG RUBBER JOINT STOCK COMPANY**

Lô G, đường Tạ Quang Bửu, P. Hòa Hiệp Bắc, Q. Liên Chiểu, TP Đà Nẵng

Tel: 0236 3771405-3771404 Fax: 0236 3771400 Email: hanhchinh@drc.com.vn

Website: www.drc.com.vn**PHIẾU BIỂU QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG NĂM 2020**

Họ và tên Cổ đông/Đại diện:
Số ĐKSH/CMND:
Số cổ phần sở hữu:
Số cổ phần ủy quyền:
Tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc ủy quyền :

CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT:

Stt	NỘI DUNG	Ý kiến biểu quyết		
		Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và kế hoạch năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4	Tờ trình tạm ứng cổ tức năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và định hướng năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8	Báo cáo mức thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký công ty năm 2019 và đề xuất mức thù lao năm 2020	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
9	Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Đà Nẵng, ngày 24 tháng 6 năm 2020

CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN

(Ký ghi rõ họ tên)

***Ghi chú:**

Quý cổ đông đánh dấu "X" vào một trong các ý kiến cho từng nội dung biểu quyết.



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU ĐÀ NẴNG NĂM 2020**

**PHIẾU BẦU BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2019-2024**

Họ tên cổ đông/ Đại diện :

Mã bầu cử:

Số ĐKNSH/CMND:

Số CP sở hữu và ủy quyền (CP SH&UQ):

Tổng số CP có quyền biểu quyết (CP SH&UQ x ...):
.....

**DANH SÁCH BẦU CỬ BỔ SUNG
THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2019-2024**

Số tt	Họ và tên ứng cử viên	Số quyền biểu quyết được bầu
1		
2		
3		
Tổng cộng		